

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TỔNG THỊ LOAN

**TỪ NGỮ CHỈ “ĐẤT RỪNG” VÀ “CON NGƯỜI”
TRONG TRUYỆN *ĐẤT RỪNG PHƯƠNG NAM***

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC

THÁI NGUYÊN - 2013

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TỔNG THỊ LOAN

**TỪ NGỮ CHỈ “ĐẤT RỪNG” VÀ “CON NGƯỜI”
TRONG TRUYỆN *ĐẤT RỪNG PHƯƠNG NAM***

Chuyên ngành: Ngôn ngữ học

Mã số: 60 22 01 02

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS TẠ VĂN THÔNG

THÁI NGUYÊN - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận văn là trung thực. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được ai công bố trong bất kì công trình nào khác.

Tác giả luận văn

Tống Thị Loan

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới Thầy Tạ Văn Thông, người đã hướng dẫn tôi viết luận văn này.

Xin chân thành cảm ơn các Thầy Cô giáo đã giảng dạy, khoa Sau đại học, Trung tâm Học liệu Đại học Thái Nguyên, đã tạo điều kiện tốt nhất cho tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu.

Sau cùng, xin cảm ơn gia đình, người thân, đồng nghiệp và các học viên Cao học Ngôn ngữ K19 đã động viên, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và viết luận văn.

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 4 năm 2013

Tác giả

Tống Thị Loan

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bìa	
Lời cảm ơn	i
Lời cam đoan.....	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các bảng	iv
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ THỰC TIỄN	11
1.1. Một số khái niệm về ngữ pháp và ngữ nghĩa	11
1.1.1. Ngữ pháp	11
1.1.1.1. Từ và ngữ (hay đoạn ngữ)	11
1.1.1.2. Sự phân loại từ và ngữ trong tiếng Việt	18
1.1.2. Ngữ nghĩa.....	19
1.1.2.1. Nghĩa là gì?.....	19
1.1.2.2. Trường nghĩa là gì?	20
1.2. Ngôn ngữ và văn học.....	21
1.2.1. Ngôn ngữ - chất liệu sử dụng trong văn học.....	21
1.2.2. Ngôn ngữ vừa là phương tiện truyền tải, vừa là đích hướng tới của văn học.....	23
1.3. Ngôn ngữ và văn hoá.....	24
1.3.1. Văn hoá là gì?.....	24
1.3.2. Ngôn ngữ vừa là một thành tố văn hoá, vừa là phương tiện để phản ánh, lưu giữ và phát triển nhiều thành tố văn hoá khác	27
1.4. Vài nét về vùng đất phương Nam.....	29
1.5. Giới thiệu về nhà văn Đoàn Giỏi và truyện <i>Đất rừng phương Nam</i>	31
1.5.1. Nhà văn Đoàn Giỏi	31
1.5.2. Truyện <i>Đất rừng phương Nam</i>	32
1.5.2.1. Hoàn cảnh ra đời và cốt truyện.....	32

1.5.2.2. Không gian và thời gian nghệ thuật trong <i>Đất rừng phương Nam</i>	33
1.5.2.3. Các lớp nhân vật trong <i>Đất rừng phương Nam</i>	34
1.5.2.4. Sự đánh giá đối với <i>Đất rừng phương Nam</i>	34
TIÊU KẾT	35
CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM CỦA CÁC TỪ NGỮ CHỈ “ĐẤT RỪNG” VÀ “CON NGƯỜI” TRONG <i>ĐẤT RỪNG PHƯƠNG NAM</i>	36
2.1. Khái quát về các từ ngữ chỉ “đất rừng” và “con người” trong <i>Đất rừng phương Nam</i>	36
2.2. Các từ ngữ chỉ “đất rừng” và “con người” xét về mặt cấu tạo.....	40
2.2.1. Các từ chỉ “đất rừng” và “con người”	40
2.2.2. Các kiểu danh ngữ chỉ “đất rừng” và “con người”	42
2.3. Các từ ngữ chỉ “đất rừng” và “con người” xét về mặt ngữ nghĩa	45
2.3.1. Các từ ngữ chỉ “đất rừng”	45
2.3.1.1. Các từ ngữ chỉ sự vật “hữu sinh”	45
2.3.1.2. Các từ ngữ chỉ sự vật “vô sinh”	54
2.3.1.3. Các địa danh	55
2.3.2. Các từ ngữ chỉ “con người”	57
TIÊU KẾT	59
CHƯƠNG 3. CÁC TỪ NGỮ CHỈ “ĐẤT RỪNG” VÀ “CON NGƯỜI” VỚI HÌNH TƯỢNG NGHỆ THUẬT TRONG <i>ĐẤT RỪNG PHƯƠNG NAM</i>	60
3.1. Các từ ngữ chỉ “đất rừng” với những vẻ đẹp và sự giàu có của phương Nam ...	60
3.1.1. Thế giới động vật.....	63
3.1.2. Thế giới thực vật	65
3.1.3. Thế giới “vô sinh”	66
3.1.4. Các địa điểm.....	68
3.2. Các từ ngữ chỉ “con người” với những quan hệ, dáng vẻ, cách cư xử và phong tục tập quán...ở phương Nam	72

3.3. Các từ ngữ chỉ “đất rừng” và “con người” với không khí những ngày đầu kháng chiến chống Pháp ở phương Nam.....	82
3.4. Các từ ngữ chỉ “đất rừng” và “con người” với những bước đường trôi nổi phiêu lưu của nhân vật “tôi”- An trên con đường đến với du kích quân kháng chiến.....	94
3.5. Các từ ngữ chỉ “đất rừng” và “con người” với cái “tôi” nghệ thuật của nhà văn Đoàn Giỏi.....	101
TIÊU KẾT	102
KẾT LUẬN	104
TÀI LIỆU THAM KHẢO	107
PHỤ LỤC	-1-

DANH MỤC CÁC BẢNG

	Trang
Bảng 2.1: Một số từ ngữ xuất hiện với tần số cao trong tác phẩm.....	37
Bảng 2.2: Các từ chỉ “đất rừng” và “con người” xét về cấu tạo.....	41
Bảng 2.3: Kết quả khảo sát danh ngữ chỉ “đất rừng” và “con người” trong tác phẩm	43
Bảng 2.4: Các từ ngữ chỉ các lớp động vật và bộ phận cơ thể động vật trong tác phẩm	46
Bảng 2.5: Các từ ngữ chỉ các lớp thực vật và bộ phận thực vật trong tác phẩm	50
Bảng 2.6: Các từ ngữ chỉ sự vật “vô sinh”	54
Bảng 2.7: Một số địa danh có tần số xuất hiện cao trong tác phẩm	56
Bảng 2.8: Bảng phân loại về các từ ngữ chỉ “con người” trong tác phẩm	58
Bảng 3.1: Một số từ ngữ chỉ thực vật xuất hiện trong tác phẩm với tần số cao	65
Bảng 3.2: Một số từ ngữ chỉ thế giới “vô sinh” xuất hiện với tần số cao	67
Bảng 3.3: Một số từ ngữ chỉ địa điểm xuất hiện với tần số cao trong tác phẩm	69
Bảng 3.4: Các từ ngữ chỉ “con người” trong tác phẩm	77
Bảng 3.5: Các từ ngữ dùng để gọi tên “con người” trong tác phẩm	78
Bảng 3.6: Các từ ngữ dùng để chỉ tên riêng của “con người” trong tác phẩm	81
Bảng 3.7: Các từ ngữ chỉ tên riêng “con người” có tần số cao trong tác phẩm	91

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Trong nghiên cứu từ vựng - ngữ nghĩa của một ngôn ngữ, sự tìm hiểu các từ ngữ được liên kết với nhau nhờ có một hoặc một số thành tố nghĩa chung - các từ ngữ trong một trường nghĩa - đã được xem là một công việc rất có ý nghĩa, cần dành cho sự quan tâm đặc biệt. Một mặt, nó giúp hiểu rõ những đặc trưng và quan hệ mang tính hệ thống về cơ cấu nghĩa, về sự phát triển nghĩa của các từ ngữ trong từ vựng của ngôn ngữ đang xét, mặt khác giúp hiểu được phần nào quan hệ giữa hiện thực và lời tri nhận, cách liên tưởng của cộng đồng người nói, qua việc định danh hay sự ghi nhận bằng phương tiện ngôn ngữ, đối với các sự vật hiện tượng của hiện thực này.

1.2. Truyện *Đất rừng phương Nam* (xuất bản lần đầu năm 1957) của Đoàn Giỏi là một tác phẩm rất nổi tiếng, đã được xem là một trong những tiểu thuyết Việt Nam viết cho thiếu nhi hay nhất, được viết với một cốt truyện phiêu lưu với nhiều tình tiết bất ngờ, oái ăm, bi tráng..., nhưng nhiều chỗ lại rất trữ tình nên thơ. *Đất rừng phương Nam* không chỉ thể hiện vẻ đẹp giàu có đến kì lạ của thiên nhiên vùng cực Nam đất nước, cũng như cuộc sống của nhiều tầng lớp người suốt hai triền sông Tiền và sông Hậu, vào đến rừng U Minh, với những phong tục tập quán, cách sinh hoạt đặc sắc và cả những nét tính cách riêng của con người vùng sông nước Nam Bộ, mà còn thu hút bạn đọc bởi tình người sâu sắc trên từng trang tác phẩm. Tác phẩm đã được dựng thành phim (có tên là *Đất Phương Nam*, năm 1997), với bài hát trong phim rất nổi tiếng của nhạc sĩ Lưu Nhất Vũ: *Bài ca đất phương Nam...*

Trong số các nhân tố làm nên sự thành công của tác phẩm, không thể không kể đến tài năng sử dụng tiếng Việt, trong đó có các từ ngữ thuộc các trường nghĩa khác nhau, của nhà văn Đoàn Giỏi.

1.3. Ai đã một lần đọc *Đất rừng phương Nam* hay xem phim *Đất Phương Nam* đều khó có thể quên cảnh rừng đước, sân chim, rắn, cá sấu, và cảnh sông

nước mênh mang..., cùng những nhân vật như bé An, thằng Cò, chú Võ Tòng, dì Tư Béo, Tư Mắm, ông Hai.... Đó là tất cả những gì thuộc “đất rừng” và “con người” của vùng đất cực Nam này, vào một thời cách đây hơn nửa thế kỉ, là hiện thực được phản ánh sinh động nhất trong truyện. Trong *Đất rừng phương Nam*, các nhân vật và cảnh vật nói trên đã được kể bằng một ngôn từ nghệ thuật rất khéo léo, gợi hình gợi cảm. Vậy các lớp từ ngữ thuộc trường “đất rừng” và “con người” trong tác phẩm có những đặc điểm gì, những nét văn hóa nào của phương Nam được phản ánh qua các từ ngữ này...? Đó là những câu hỏi thú vị dành cho độc giả, trong đó có tác giả của luận văn này.

Với những lí do trên, đề tài “*Từ ngữ chỉ “đất rừng” và “con người” trong truyện Đất rừng phương Nam*” đã được chọn làm hướng nghiên cứu trong luận văn .

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Nhận thức được ý nghĩa của việc chỉ ra các đặc điểm của trường từ vựng - ngữ nghĩa của một ngôn ngữ, cho đến nay nhiều nhà ngôn ngữ học quan tâm tìm hiểu vấn đề này, khi nghiên cứu từ vựng - ngữ nghĩa nói chung của tiếng Việt. Có thể kể đến những chuyên khảo được sử dụng như giáo trình được giảng dạy trong các trường Đại học, Cao đẳng nói chung của các tác giả Nguyễn Văn Tu, Đỗ Hữu Châu, Nguyễn Thiện Giáp, Mai Ngọc Chừ, Diệp Quang Ban, Vũ Đức Nghiệu, Hoàng Trọng Phiến... Ở từng công trình nghiên cứu, các tác giả đã tìm hiểu từ vựng - ngữ nghĩa của tiếng Việt, trong đó có đề cập đến trường từ vựng - ngữ nghĩa ở những mức độ khác nhau .

Có thể kể đến một số công trình sau:

- Nguyễn Văn Tu (1976), *Từ và vốn từ tiếng Việt hiện đại*, Hà Nội.
- Đỗ Hữu Châu (1999), *Từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt*, Nxb Giáo dục , Hà Nội.
- Mai Ngọc Chừ (2003), *Cơ sở ngôn ngữ học và tiếng Việt*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.